

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CÁI RĂNG
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 32/2024/HS-ST
Ngày: 02-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CÁI RĂNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang

Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lê Văn Thành
- Ông Nguyễn Văn Sang

- **Thư ký phiên toà:** Bà Trần Thị Hạnh Nhung - là thư ký Toà án nhân dân quận Cái Răng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cái Răng tham gia phiên toà:**
Bà Bùi Kim Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 5 năm 2024, tại Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2024/QĐXXST-HS ngày 10/4/2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn S; sinh ngày 01/01/1992; tại: Hậu Giang; nơi cư trú: ấp L, thị trấn C, huyện C, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn N (sống) và bà Nguyễn Kim P (sống); vợ: Ngô Thị Ngọc T, có 02 con: lớn sinh năm: 2019, nhỏ sinh năm: 2021; Tiền sự: không; Tiền án: không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 28/11/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận C, thành phố Cần Thơ. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư: **Tấn Thị Y** - Văn phòng Luật sư Võ Thanh T1. Địa chỉ: Số B, đường H, Khu dân cư H, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ – thuộc Đoàn Luật sư thành phố C. Có mặt.

Giám hộ của bị cáo: Ông **Nguyễn Văn N** và bà **Nguyễn Kim P;** sinh năm: 1962. Địa chỉ: ấp L, thị trấn C, huyện C, tỉnh Hậu Giang. Ông N vắng mặt; bà Kim P1 có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Nguyễn Kim P;** sinh năm: 1962. Địa chỉ: ấp L, thị trấn C, huyện C, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ, ngày 26 tháng 11 năm 2023, Nguyễn Văn S điều khiển xe mô tô biển số 95R1 - 9017 đến thị xã B, tỉnh Vĩnh Long đi mua 150.000đ ma túy của một người nam (không rõ họ tên, địa chỉ) mục đích để sử dụng. Sau khi mua ma túy xong, S để hai gói ma túy vào túi quần Jeans nhỏ phía trước, bên phải đang mặc trên người và điều khiển xe trở về thành phố Cần Thơ.

Đến khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 27 tháng 11 năm 2023, khi S đang ngồi cạnh xe mô tô biển số 95R1 - 9017 tại lộ dân sinh (gần đường dẫn cầu C), thuộc Khu V, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận C, thành phố Cần Thơ kết hợp với Công an phường T, quận C, thành phố Cần Thơ phát hiện có biểu hiện nghi ngờ liên quan đến ma túy nên tiến hành kiểm tra và phát hiện Sal tàng trữ trái phép chất ma túy trong túi quần Jeans nhỏ phía trước, bên phải S đang mặc trên người.

Vật chứng thu giữ: Một gói nilon nẹp miệng chứa tinh thể không màu; một gói nilon nẹp miệng chứa chất bột dạng cục màu trắng (được thu giữ bên trong miếng giấy bạc và được để trong túi quần Jeans nhỏ phía trước, bên phải Nguyễn Văn S đang mặc); một miếng giấy bạc đã qua sử dụng; một xe mô tô biển số 95R1 - 9017 đã qua sử dụng; một điện thoại di động hiệu Samsung A20S màu đen kèm SIM số 0907664627 đã qua sử dụng.

Đối với xe mô tô biển số 95R1- 9017 thuộc sở hữu của bà Nguyễn Kim P (mẹ ruột Nguyễn Văn S). Bà P đưa xe cho S quản lý, sử dụng và không biết việc S sử dụng xe đi mua ma túy để sử dụng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận C, thành phố Cần Thơ đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại xe cho bà Nguyễn Kim P.

Kết luận giám định số 372/KL-KTHS ngày 05/12/2023 của Phòng K Công an thành phố C kết luận:

- Mẫu ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1090 gam;
- Mẫu ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine (H), khối lượng: 0,0503 gam.

Quá trình điều tra, do có sự nghi ngờ về năng lực trách nhiệm hình sự của Nguyễn Văn S nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận C, thành phố Cần Thơ đã ra Quyết định trưng cầu giám định tình trạng tâm thần của Nguyễn Văn S.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 35/2024/KLGD, Công văn số 35.0/PYTT cùng ngày 02/02/2024 của Trung tâm P2 thuộc Bộ Y1 kết luận:

- Về y học: Trước, trong, sau thực hiện hành vi phạm tội và hiện tại: Dương sự có bệnh lý tâm thần: Rối loạn nhân cách thực tồn (F07.0-ICD10) +

Hội chứng nghiện nhiều loại ma túy và các chất tác động tâm thần khác (F19.2-ICD10);

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội và hiện tại: Đương sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi (*Bút lục số 42 - 43*).

- Về trách nhiệm hình sự: Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội và hiện tại: Đương sự có năng lực trách nhiệm hình sự (*Bút lục số 44*).

Đối với người nam bán ma túy cho Nguyễn Văn S, do chưa xác định được họ tên, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận C, thành phố Cần Thơ tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

Tại Cáo trạng số: 36/CT-VKS-CR ngày 21/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ đã truy tố Nguyễn Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng đã truy tố.

Người bào chữa cho bị cáo: thống nhất về tội danh như Viện kiểm sát đã truy tố. Về mức hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo hiện đã ly hôn với vợ và bị cáo là lao động chính, tiếp cha mẹ làm vườn; vì vậy, nếu bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù sẽ ảnh hưởng lớn đến kinh tế gia đình nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu kết luận vụ án:

Xét thấy, Nguyễn Văn S có hành vi tàng trữ trái phép 0,1090 gam chất ma túy, loại Methamphetamine và 0,0503 gam chất ma túy, loại Heroine trong người để sử dụng. Hành vi mà Nguyễn Văn S thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương nên Viện kiểm sát vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản luật đã viện dẫn.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình; tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về nhân thân, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Đề nghị áp dụng điểm c, i khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo tù 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng.

Về vật chứng: Đề nghị công nhận việc xử lý vật chứng của Cơ quan Điều tra: trả lại một xe mô tô biển số 95R1 - 9017 cho bà Nguyễn Kim P.

Đề nghị tịch thu, tiêu hủy: gói ma túy còn lại sau giám định; một miếng giấy bạc đã qua sử dụng;

Đề nghị trả lại cho bị cáo: một điện thoại di động hiệu Samsung A20S màu đen kèm SIM số 0907664627.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác. Do đó, xét thấy có đủ cơ sở để kết luận:

Hành vi của Nguyễn Văn S cất giữ trái phép chất ma túy trong túi quần Jeans của bị cáo đang mặc nhằm mục đích để bị cáo sử dụng, đã bị Công an phát hiện vào ngày 27/11/2023 tại Khu V, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ, tang vật thu được là 0,1090 gam, loại Methamphetamine và 0,0503 gam, loại Heroine; hành vi của bị cáo đã đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Cái Răng, truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là chính xác.

[3] Xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến sự độc quyền của Nhà nước trong hoạt động quản lý đối với các chất ma túy mà còn làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, trí tuệ, nhận thức và hành vi của bị cáo. Đồng thời, cũng chính từ ma túy có thể làm phát sinh hàng loạt các loại tội phạm nguy hiểm cho xã hội, gây bất an, bức xúc trong nhân dân và thực sự có ảnh hưởng rất nghiêm trọng đến trật tự, trị an xã hội. Chính vì vậy, việc sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép các chất ma túy đã được nhà nước hình sự hóa và có những chế tài nghiêm khắc nhằm ngăn ngừa những hậu quả phát sinh.

[4] Bị cáo là người trưởng thành, tuy có bệnh lý tâm thần: Rối loạn nhân cách thực tồn (F07.0-ICD10) + Hội chứng nghiện nhiều loại ma túy và các chất tác động tâm thần khác (F19.2-ICD10) nhưng tại thời điểm phạm tội và hiện tại: bị cáo chỉ hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội đã thực hiện.

Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy và hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì để có ma túy sử dụng nên vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần phải có hình phạt nghiêm khắc, bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù để giáo dục, cải tạo cho bị cáo biết tôn trọng pháp luật và có tác dụng phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy khi lượng hình cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo như sau:

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ngoài ra, bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về nhân thân, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên cần được xem xét khi lượng hình.

[6] Ngoài ra, đối với loại tội này, ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là hình phạt tiền; tuy nhiên, xét thấy, việc bị cáo cất giấu ma túy chỉ để bản thân sử dụng, không có mục đích sinh lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] **Về vật chứng:** Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

[8.1] Gói ma túy còn lại sau giám định được niêm phong số 372/KL-KTHS: là vật cấm tàng trữ nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8.2] Một miếng giấy bạc đã qua sử dụng; không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[8.3] Xe mô tô biển số 95R1 - 9017 của bà Nguyễn Kim P là chủ sở hữu. Bà P không biết việc bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy về sử dụng. Cơ quan Điều tra đã trả lại xe cho bà P là đúng quy định nên công nhận việc xử lý vật chứng của Cơ quan Điều tra.

[8.4] Một điện thoại di động hiệu Samsung A20S màu đen kèm SIM số 0907664627 của bị cáo, không liên quan tội phạm nên cần trả lại cho bị cáo.

[9] Về quan điểm và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật và tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên chấp nhận.

[10] **Về án phí:** Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí.

[11] **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo; người giám hộ cho bị cáo; người bào chữa cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm c, i khoản 1 Điều 249; điểm q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Nguyễn Văn S phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Nguyễn Văn S 01 (Một) năm 06 (S1) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/11/2023.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào: Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

2.1 Tịch thu, tiêu huỷ: Gói ma túy còn lại sau giám định được niêm phong số 372/KL-KTHS ngày 05/12/2023.

2.2 Tịch thu, tiêu huỷ: Một miếng giấy bạc đã qua sử dụng.

2.3 Trả lại cho bị cáo: Một điện thoại di động hiệu Samsung A20S màu đen, kèm SIM số 0907664627.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và danh mục án phí;

Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo và đương sự có mặt tại phiên toà, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản sao bản án được niêm yết đối với người giám hộ cho bị cáo vắng mặt tại phiên toà; bị cáo; người giám hộ cho bị cáo; người bào chữa cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Cần Thơ
- VKSND Q. Cái Răng.
- VKSND Tp. Cần Thơ.
- Trại giam, Công an Q. Cái Răng.
- Cơ quan Thi hành án.
- Bị cáo; đương sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thùy Trang